

Bản án số: 34/2023/HS-ST
Ngày 31-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN KIẾN AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Công Biên

Ông Lã Anh Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Hữu Hào - Thư ký Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2023/TLST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 297/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo:

Lê Thành L, sinh ngày 24/7/2002 tại Hải Phòng. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 6 (tổ 8 cũ), phường T, quận K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn N và bà Trương Thị Hương T; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 05/12/2022 đến ngày 14/12/2022 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng; có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Hoàng M; vắng mặt.

2. Anh Hoàng Minh H; vắng mặt.

3. Chị Ninh Thị Quỳnh L1; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ ngày 14/8/2021 tổ công tác Công an phường Trần Thành Ngọ kết hợp với đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Kiến An tiến hành kiểm tra hành chính phòng trọ số 05/107 phố T, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng phát hiện Bùi Quốc A (sinh năm 1997; đăng ký hộ khẩu thường trú tại Tổ 8 phường T, quận K, thành phố Hải Phòng) và Nguyễn Hoàng M (sinh năm 1999; nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện A, thành phố Hải Phòng) có biểu hiện nghi vấn mua bán trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã tiến hành thu giữ:

- Thu tại nóc nhà vệ sinh trong phòng trọ 01 túi xách màu đen có khoá kéo kích thước khoảng 20x30cm bên trong có 01 túi nilon có khoá mép nhựa trong chứa thảo mộc khô dạng cục, nghi là ma túy (Mẫu số 01); 01 cân tiểu ly điện tử màu trắng hình tròn và một số túi nilon có khoá mép nhựa, bên trong không chứa gì.

- Thu tại bàn uống nước 01 hộp kim loại màu xanh hình trụ bên trong có 12 điều thuốc cuộn màu trắng trong chứa thảo mộc khô vụn, nghi là ma túy (Mẫu số 02); 01 cối xay hình trụ; mảnh giấy được cuộn thành dạng ống.

- Thu tại gầm bàn 01 chai nhựa được gắn 01 tẩu bằng kim loại.

- Thu 01 xe moto nhãn hiệu Yamaha màu trắng BKS 15B2-65062. Kiểm tra xe không phát hiện đồ vật tài sản gì liên quan đến vụ án.

- Thu tại giường ngủ 01 lọ thủy tinh hình trụ bên trong chứa thảo mộc khô vụn, nghi là ma túy (Mẫu số 03).

Tại bản kết luận giám định số 493/KLGD-MT ngày 18/8/2021 của Phòng PC09 Công an thành phố Hải Phòng kết luận:

- Thảo mộc khô của mẫu số 01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 6,41 gam, là loại cần sa (hoa, lá cần sa).

- Thảo mộc khô của mẫu số 02 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 3,07 gam, là loại cần sa (hoa, lá cần sa).

- Thảo mộc khô của mẫu số 03 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,20 gam, là loại cần sa (hoa, lá cần sa).

Quá trình điều tra xác định nguồn gốc số ma túy trên là của Lê Thành L và Bùi Quốc A cất giữ với mục đích để bán kiếm lời. Ngày 23/8/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An đã ra quyết định khởi tố bị can số 54, 55 đối với Bùi Quốc A và Lê Thành L về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Do Lê Thành L

bỏ trốn, nên ngày 08/9/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An đã ra Quyết định truy nã đối với bị can L.

Ngày 14/7/2022, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã xét xử phúc thẩm, tuyên phạt bị cáo Bùi Quốc A 09 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Ngày 05/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An bắt L theo Quyết định truy nã số 09 ngày 08/9/2021. Tại Cơ quan điều tra, L khai nhận: Khoảng tháng 7/2021, L đã đặt mua ma túy cần sa dạng bông trên mạng xã hội (L không biết địa chỉ, căn cước, lai lịch của người bán ma túy). Sau đó, L mang ma túy cần sa đến phòng trọ của Quốc A ở số 05/107 phố T, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng và bàn bạc với Quốc A cùng nhau cuộn số ma túy cần sa này thành từng điều để bán kiếm lời, L trả công Quốc A bằng việc cho Quốc A hút ma túy cần sa vụn còn thừa (không đủ để cuộn thành điều) và không phải trả tiền cho L, Quốc A đồng ý. Chiếc cân tiểu ly điện tử và cối xay hình trụ là của L sử dụng để cân, nghiền nhỏ ma túy cần sa. L đã nhiều lần mang ma túy cần sa đến phòng trọ của Quốc A cuộn thành điều để bán, trong đó lần gần nhất L mang ma túy đến phòng trọ của Quốc A vào tối ngày 13/8/2021, L và Quốc A cuộn ma túy được tổng cộng 17 điều ma túy cần sa, L và Quốc A đã sử dụng hết 01 điều và số ma túy cần sa vụn còn thừa. Toàn bộ số ma túy cần sa đã cuộn thành điều được cất giấu trong 01 hộp kim loại màu xanh và cất giữ tại phòng trọ của Quốc A. Trong khoảng thời gian từ tháng 7 đến tháng 8 năm 2021, L đã nhiều lần thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng gần 20 giờ ngày 15/7/2021 L nhận được điện thoại của Nguyễn Hoàng M hỏi mua 01 điều ma túy cần sa. Sau đó, L đã mang 01 điều ma túy cần sa đến trước cửa quán Internet số 10 C, phường B, quận K, thành phố Hải Phòng để bán cho Minh với giá 100.000 đồng.

Lần thứ hai: Khoảng hơn 21 giờ ngày 15/7/2021, L tiếp tục bán cho Nguyễn Hoàng M 01 điều ma túy cần sa với giá 100.000 đồng tại khu vực trước cửa quán Internet số 20 C phường B, quận K, thành phố Hải Phòng.

Lần thứ ba: Vào buổi tối ngày 02/8/2021 (không nhớ thời gian cụ thể), L bảo Quốc A bán hộ 02 điều ma túy cần sa cho Hoàng Minh H (sinh năm 1995; nơi cư trú: 386 T, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng) được số tiền 200.000 đồng.

Lần thứ tư: Vào buổi sáng ngày 04/8/2021 (không nhớ thời gian cụ thể), L tiếp tục nhờ Quốc A bán hộ 01 điều ma túy cần sa cho người có tên S (không xác định được căn cước, lai lịch). S đã trả cho L tiền mua ma túy là 100.000 đồng.

Lần thứ năm: Vào buổi tối ngày 13/8/2021 (không nhớ thời gian cụ thể), L và Quốc A đã bán 04 điều ma túy cần sa cho Ninh Thị Quỳnh L1 (sinh năm 1999; nơi cư trú: số 66 đường Nguyễn X, tổ 13 phường T, quận K, thành phố Hải Phòng) được 500.000 đồng tại trước cửa nhà L1.

Ngoài ra, L còn nhiều lần bán ma túy cần sa cho Bùi Quốc A, nhưng L không nhớ rõ thời gian, địa điểm cụ thể. 01 túi xách màu đen có khóa kéo trong có 01 cối xay hình trụ, 01 cân tiểu ly và tất cả số ma túy cần sa còn lại ở phòng trọ số 05/107 phố T, phường T, quận K, Hải Phòng là của L nhờ Quốc A cất giữ để bán kiếm lời.

Bùi Quốc A, Nguyễn Hoàng M khai phù hợp với lời khai của Lê Thành L như nội dung trên. Minh là bạn của Quốc A, khoảng 15 giờ ngày 14/8/2021, Minh một mình đến phòng trọ của Quốc A để lấy lại tàu thuốc lá điện tử (Vape) cho Quốc A mượn. Minh không biết, không liên quan đến việc Quốc A và L cất giấu và bán ma túy. Minh đã 02 lần mua ma túy của Lê Thành L trong ngày 15/7/2021.

Hoàng Minh H khai: Tối ngày 02/8/2021, Hải gọi điện cho Lê Thành L hỏi mua 02 điều ma túy Cần sa và L đồng ý. Sau đó Quốc A nhắn tin cho Hải qua Messenger bảo H nhờ Ngô Cường P (Sinh năm:2001, trú tại: P, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng) đến phòng trọ Quốc A để lấy ma túy. Sau đó, Hải nhờ P đến gặp Quốc A để mua ma túy (cần sa) và đưa cho P tờ tiền 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy thì P đã cầm 02 điều cần sa về đưa cho H. Số ma túy này H một mình đã sử dụng hết 1/2 điều cần sa, còn lại đã bị mất. Việc Hải sử dụng trái phép chất ma túy chỉ một mình H biết, không có ai liên quan.

Ngô Cường P khai: Tối ngày 02/8/2021, Hoàng Minh H đưa cho Phong 200.000đ và nhờ P đi đến nhà Quốc A để mua hộ cho Hải 02 điều cần sa. Tại cửa phòng trọ của Quốc A, P đưa cho Quốc A tờ tiền 200.000đ, Quốc A đưa cho P 02 điều cần sa. P cầm 02 điều cần sa về quán cắt tóc tại địa chỉ số 386 đường T, quận K, thành phố Hải Phòng đưa cho H, sau đó P đi về nhà. Vài ngày sau, P thấy trong tủ quần áo ở quán cắt tóc có 1/2 điều cần sa và P một mình đã tự ý sử dụng hết 1/2 điều cần sa này. P cũng không nói cho H biết việc P lấy 1/2 điều cần sa để trong tủ ở quán cắt tóc. P không được hưởng lợi gì trong việc đi mua hộ ma túy cho H.

Ninh Thị Quỳnh L1 khai: Khoảng 21 giờ đến 22 giờ trước ngày 19/8/2021 khoảng 01 tuần (không nhớ rõ thời gian cụ thể). L1 có gọi điện cho L qua tài khoản Facebook với nội dung *“lấy cho chị 01 gam và cuộn hộ chị”*, ý L1 bảo L bán cho 01 gam ma túy cần sa và bảo L cuộn ma túy (cần sa) thành dạng điều cho L1. L báo giá 01 gam ma túy nói trên là 500.000 đồng và L1 đồng ý. Sau đó, L đi xe máy với Quốc A đến nhà của L1, L đưa cho L1 04 điều ma túy Cần sa. L1 đưa cho L tờ tiền 500.000đồng để trả tiền mua ma túy. L nhận tiền và lên xe máy Quốc A chở về. Sau khi mua được ma túy L1 đã cầm 02 điều ma túy cần sa sang khu vực trung tâm thành phố (không nhớ địa điểm cụ thể) và đã sử dụng một mình hết 02 điều ma túy cần sa này. 02 điều ma túy còn lại khi bị cơ quan Công an triệu tập, do hoảng sợ L1 đã vứt ma túy vào bồn cầu nhà vệ sinh và xả nước trôi hết.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành cho Quốc A, Nguyễn Hoàng M và Ninh Thị Quỳnh L1 nhận dạng đối với Lê Thành L qua bản ảnh. Quốc A, Nguyễn Hoàng Minh H và Ninh Thị Quỳnh L1 đã nhận dạng được Lê Thành L.

Kiểm tra nhanh chất thử ma túy đối với Lê Thành L, Bùi Quốc A, Ngô Cường P, Hoàng Minh H, Nguyễn Hoàng M và Ninh Thị Quỳnh L1 thì Quốc A, P dương tính với test thử chất ma túy THC (cần sa). Còn L, Hải, M và L1 âm tính với test thử các chất ma túy.

Bản cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 16 tháng 3 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Lê Thành L về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An giữ quyền công tố luận tội:

Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Đề nghị kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng. Cụ thể:

- Về hình phạt chính: Áp dụng Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án từ 10 năm tù đến 11 năm tù;

- Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo, phạt bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

- + Tịch thu và tiêu hủy toàn bộ số ma túy của vụ án còn lại sau giám định.

- + Tịch thu và tiêu hủy 01 túi xách màu đen kích thước khoảng 20x30cm có khoá kéo bên trong có 01 cân tiểu ly điện tử màu trắng có ký hiệu EC307 vị trí mặt đồng hồ cân; 01 cối xay kim loại bên trong cối xay có 07 ống cuộn bằng giấy màu trắng mỗi cái dài khoảng 02cm; một số vỏ túi nilon có khoá mép nhựa.

- Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi của mình như nội dung nêu trên; bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử phạt bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình, tái hòa nhập cộng đồng và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh và tình tiết định khung hình phạt:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung biên bản vụ việc kiểm tra phòng trọ của Bùi Quốc A, phù hợp với lời khai của Bùi Quốc A và những người làm chứng Nguyễn Hoàng M, Ninh Thị Quỳnh L1, Hoàng Minh H, vật chứng thu giữ, kết luận giám định chất ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Hồi 15 giờ ngày 14/8/2021 bị can Lê Thành L đã thực hiện hành vi cất giấu trái phép 10,68 gam ma túy loại Cần sa tại phòng trọ số 05/107 T, phường T, quận K, Hải Phòng với mục đích để bán cho người khác để kiếm lời nhưng chưa bán được số ma túy trên thì bị phát hiện. Đồng thời, Lê Thành L đã có 05 lần thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy trên địa bàn quận Kiến An, cụ thể:

Lần thứ nhất : Khoảng gần 20 giờ ngày 15/7/2021, tại khu vực trước cửa quán Internet số 10 C, phường B, quận K, Hải Phòng L đã bán cho Minh 01 điều ma túy cần sa với giá 100.000 đồng.

Lần thứ hai : Khoảng hơn 21 giờ ngày 15/7/2021, tại khu vực trước cửa quán Internet số 20 C, phường B, quận K, Hải Phòng L tiếp tục bán cho Nguyễn Hoàng M 01 điều ma túy cần sa với giá 100.000 đồng.

Lần thứ ba, vào buổi tối ngày 02/8/2021, L nhờ Quốc A bán hộ 02 điều ma túy cần sa cho Hoàng Minh H (sinh năm 1995; Nơi cư trú: 386 T, phường T, quận K, Hải Phòng) được 200.000 đồng, tại phòng trọ của Quốc A số 05/107 T, phường T, quận K, Hải Phòng.

Lần thứ tư, vào buổi sáng ngày 04/8/2021, L tiếp tục nhờ Quốc A bán hộ 01 điều ma túy cần sa cho người có tên S (không xác định được căn cước, lai lịch) với giá 100.000 đồng tại khu vực đầu ngõ 107 T, phường T, quận K, Hải Phòng.

Lần thứ năm, vào buổi tối ngày 13/8/2021, L và Quốc A đã bán 04 điều ma túy cần sa cho Ninh Thị Quỳnh L1 (sinh năm 1999 ; nơi cư trú: số 66 đường N, tổ 13 phường T, quận K, Hải Phòng) được 500.000 đồng tại khu vực trước cửa nhà L1 ở số 66 đường N, tổ 13 phường T, quận K, Hải Phòng.

Cần sa là chất ma túy tuyệt đối cấm sử dụng trong y học và đời sống xã hội nằm trong Danh mục I, STT 45 ban hành kèm theo Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ.

[3] Bị cáo là người có đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đầy đủ năng lực nhận thức và năng lực hành vi nên hành vi đó của bị cáo đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy. Căn cứ vào khối lượng cần sa bị cáo cất giữ để bán, số lần bán ma túy và các tình tiết khác của vụ án, xác định hành vi của bị cáo đã vi phạm điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[4] Viện kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

- Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi chất ma túy, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần xét xử nghiêm, nhằm mục đích giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:

[6] Mặc dù bị cáo Lê Thành L đã nhiều lần bán trái phép chất ma túy cho người khác (phạm tội 05 lần trở lên), số tiền bán ma túy bị can sử dụng vào việc chi tiêu cá nhân, nhưng Cơ quan điều tra không thu thập được tài liệu chứng minh việc bị can bán ma túy làm nguồn sống chính nên không có cơ sở để áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự *“phạm tội có tính chất chuyên nghiệp”* đối với bị cáo. Vì vậy, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[7] Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8] Mặc dù bị cáo không có tiền án, tiền sự, nhưng sau khi phạm tội bị cáo bỏ trốn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An phải ra Quyết định truy nã mới bắt được bị cáo. Việc bị cáo bỏ trốn đã gây cản trở cho các hoạt động tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Vì vậy, Hội đồng xét xử sẽ xem xét vấn đề này khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[9] Bị cáo là người trực tiếp đặt mua ma túy (cần sa) và cùng Quốc A cuộn số cần sa đã mua thành từng điều để bán kiếm lời nên vai trò của bị cáo cao hơn Quốc A, số lần bị cáo bán ma túy cho người khác cũng nhiều hơn Quốc A (Quốc A 03 lần bán ma túy). Vì vậy, bị cáo sẽ phải chịu hình phạt cao hơn mức hình phạt của Quốc A.

- Về hình phạt chính:

[10] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và vai trò của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian đủ để bị cáo cải tạo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

- Về hình phạt bổ sung:

[11] Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự thì “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...*”. Tuy nhiên, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai tại phiên tòa thể hiện, bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng. Vì vậy, Hội đồng xét xử phạt tiền bị cáo mức thấp nhất là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

- Về xử lý vật chứng:

[12] Đối với 01 bì thư, niêm phong số 493MT/PC09 CATP Hải Phòng bên trong có chứa số ma túy của vụ án còn lại sau giám định cùng vỏ bao bì của mẫu số 01, 02, 03 là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[13] Đối với 01 túi xách màu đen kích thước khoảng 20x30cm có khoá kéo, bên trong có 01 cân tiểu ly điện tử màu trắng có ký hiệu EC307 vị trí mặt đồng hồ cân; 01 cối xay kim loại, bên trong cối xay có 07 ống cuộn bằng giấy màu trắng mỗi cái dài khoảng 02cm; một số vỏ túi nilon có khoá mép nhựa là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội, không có giá trị nên cần tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[14] Số vật chứng còn lại đã xử lý trong vụ án của Bùi Quốc A.

- Về án phí:

[15] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[16] Đối với việc Lê Thành L và Bùi Quốc A khai, L trả công bán ma túy cho Quốc A bằng việc cho Quốc A sử dụng ma túy cần sa vụn mà không phải trả tiền, số ma túy cần sa vụn còn thừa không đủ cuộn thành điều thì L và Quốc A đã sử dụng hết. Tuy nhiên, đến thời điểm kiểm tra nhanh chất thử ma túy đối với L cho kết quả âm tính. Đồng thời, theo lời khai của L và Quốc A thì thời điểm sử dụng ma túy đã từ rất lâu (khoảng tháng 7- 8/2021). Ngoài lời khai của L và Quốc A, Cơ quan điều tra không thu thập được tài liệu chứng cứ khác nên không đủ căn cứ xử lý Lê Thành L và Bùi Quốc A về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

[17] Đối với người bán ma túy cho L qua mạng xã hội, do L không biết họ tên, địa chỉ của người bán ma túy, không còn lưu giữ thông tin liên lạc với người

bán ma túy, L đã bán điện thoại và bị mất sim điện thoại và không dùng số liên lạc trước đây. Vì vậy, không có cơ sở để điều tra, làm rõ.

[18] Đối với đối tượng tên S mua ma túy do L và Quốc A không biết họ tên đầy đủ và địa chỉ của S nên không có cơ sở để điều tra, làm rõ.

[19] Đối với đối tượng Nguyễn Hoàng M, Hoàng Minh H, Ngô Cường P đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Công an quận Kiến An đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy chữa cháy; phòng chống bạo lực gia đình.

[20] Đối với đối tượng Ninh Thị Quỳnh L1 theo lời khai có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng chưa xác định được địa điểm L1 đã sử dụng ma túy. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt chính: Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Lê Thành L 10 (mười) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05 tháng 12 năm 2022.

2. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo Lê Thành L số tiền là 5.000.000 đồng (Bằng chữ: Năm triệu đồng).

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự,

- Tịch thu và tiêu hủy 01 bì thư đóng dấu niêm phong số 493MT/PC09.

- Tịch thu và tiêu hủy 01 túi xách màu đen kích thước khoảng 20x30cm có khoá kéo, bên trong có 01 cân tiểu ly điện tử màu trắng có ký hiệu EC307 vị trí mặt đồng hồ cân; 01 cối xay kim loại, bên trong cối xay có 07 ống cuộn bằng giấy màu trắng, mỗi cái dài khoảng 02cm; một số túi nilon có khoá mép nhựa, trong không chứa gì được niêm phong bằng dải niêm phong có chữ ký của những người tham gia.

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17 tháng 3 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Kiến An, thành phố Hải Phòng).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của

Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Bị cáo Lê Thành L phải nộp 200.000 đồng (Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo Lê Thành L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Kiến An;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- CQCSĐT - Công an quận Kiến An;
- CQTHAHS - Công an quận Kiến An;
- PV06 - Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Kiến An;
- Trại tạm giam - Công an TP. Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bình

